

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Chương trình phát triển thị trường  
khoa học và công nghệ tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đến năm 2030**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật chuyển giao công nghệ ngày 19 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 76/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính  
phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chuyển giao  
công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 1158/QĐ-TTg ngày 13 tháng 7 năm 2021 của Thủ  
tướng Chính phủ Ban hành Chương trình phát triển thị trường khoa học và công  
nghệ quốc gia đến năm 2030;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số  
34/TTr-SKHCN ngày 31 tháng 5 năm 2022 về việc ban hành Chương trình phát  
triển thị trường khoa học và công nghệ tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đến năm 2030.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình phát triển thị trường  
khoa học và công nghệ tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đến năm 2030.

**Điều 2. Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3. Trách nhiệm thi hành**

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Khoa học và Công  
nghệ; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị  
xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết  
định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ KH&CN (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (b/c);
- Lưu: VT, VX5. (3)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH ✓



Trần Văn Tuấn



# CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH BÀ RI - VŨNG TÀU ĐẾN NĂM 2030

(Kèm theo Quyết định số 1961/QĐ-UBND ngày 14 tháng 7 năm 2022  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu)

Thực hiện Quyết định số 1158/QĐ-TTg ngày 13 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình phát triển thị trường khoa học và công nghệ quốc gia đến năm 2030, Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu ban hành Chương trình phát triển thị trường khoa học và công nghệ tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đến năm 2030 (sau đây gọi là Chương trình) với nội dung như sau:

## I. MỤC TIÊU

### 1. Mục tiêu chung

Hình thành và phát triển thị trường khoa học và công nghệ của tỉnh theo hướng hiện đại, phù hợp với bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Qua đó, góp phần thúc đẩy hoạt động nghiên cứu, chuyển giao ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Cùng với đó, đẩy nhanh việc xây dựng hạ tầng khoa học và công nghệ đồng bộ nhằm kích thích các hoạt động ứng dụng các kết quả khoa học và công nghệ vào sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp; thúc đẩy các chủ thể tham gia phát triển thị trường khoa học và công nghệ, đặc biệt đẩy mạnh việc hình thành, phát triển các tổ chức trung gian của thị trường khoa học và công nghệ.

### 2. Mục tiêu cụ thể

#### a) Đến năm 2025

- Giá trị giao dịch hàng hóa khoa học và công nghệ hàng năm tăng bình quân đạt 25%, trên 30% đối với một số lĩnh vực, ngành hàng xuất khẩu chủ lực; tỷ trọng giao dịch tài sản trí tuệ đạt trên 15%.

- Góp phần hoàn thành mục tiêu quốc gia về tỷ trọng giao dịch công nghệ từ các viện nghiên cứu, trường đại học trong tỉnh đạt trên 35% trong tổng giao dịch công nghệ có nguồn gốc trong nước.

- Đẩy mạnh giới thiệu và quảng bá các sản phẩm khoa học và công nghệ do các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh nghiên cứu, sản xuất, đẩy mạnh hoạt động kết nối cung, cầu công nghệ trên địa bàn tỉnh với các đối tác trong và ngoài nước.

- Hỗ trợ hình thành ít nhất 03 tổ chức trung gian của thị trường khoa học và công nghệ; Hỗ trợ đào tạo ít nhất 15 chuyên gia tư vấn, chuyển giao công nghệ của tổ chức trung gian.



- Hình thành cơ sở dữ liệu về trình độ và năng lực công nghệ sản xuất thuộc các ngành, lĩnh vực công nghiệp chế biến, chế tạo, lắp ráp và các ngành công nghiệp hỗ trợ trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp và hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

#### b) Đến năm 2030

- Giá trị giao dịch hàng hóa khoa học và công nghệ hàng năm tăng bình quân đạt 30%, trên 35% đối với một số lĩnh vực, ngành hàng xuất khẩu chủ lực. Tỷ trọng giao dịch tài sản trí tuệ đạt 20%.

- Góp phần hoàn thành mục tiêu quốc gia về tỷ trọng giao dịch công nghệ từ các viện nghiên cứu, trường đại học trong tỉnh đạt trên 40% trong tổng giao dịch công nghệ có nguồn gốc trong nước.

- Tiếp tục đẩy mạnh và giới thiệu, quảng bá các sản phẩm khoa học và công nghệ do các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh nghiên cứu, sản xuất, đẩy mạnh hoạt động kết nối cung, cầu công nghệ trên địa bàn tỉnh với các đối tác trong và ngoài nước.

- Tập trung nguồn lực phát triển 03 tổ chức trung gian của thị trường khoa học và công nghệ, trong đó phát triển 01 tổ chức trung gian có vai trò đầu mối phục vụ phát triển của các ngành. Tiếp tục Hỗ trợ đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn của chuyên gia tư vấn, chuyển giao công nghệ của các tổ chức trung gian.

- Rà soát, cập nhật, bổ sung cơ sở dữ liệu về trình độ và năng lực công nghệ sản xuất thuộc các ngành, lĩnh vực công nghiệp chế biến, chế tạo, lắp ráp và các ngành công nghiệp hỗ trợ trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Tiếp tục phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp và hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

## II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

### 1. Triển khai các văn bản của bộ, ngành trung ương, các quy định pháp lý hỗ trợ phát triển thị trường khoa học và công nghệ

- Triển khai các văn bản của bộ, ngành trung ương, các quy định pháp lý về thị trường khoa học và công nghệ thúc đẩy các giao dịch hàng hóa khoa học công nghệ.

- Triển khai cơ chế, chính sách tạo động lực cạnh tranh để thúc đẩy doanh nghiệp tham gia thị trường khoa học và công nghệ; cơ chế liên thông thị trường khoa học và công nghệ với các thị trường hàng hóa, dịch vụ, tài chính và lao động; cơ chế đẩy mạnh hợp tác viện, trường - doanh nghiệp; chính sách thương mại hóa, đẩy nhanh kết quả nghiên cứu, tài sản trí tuệ vào sản xuất, kinh doanh.



- Triển khai chính sách thu hút và sử dụng có hiệu quả chuyên gia khoa học và công nghệ là người nước ngoài và chuyên gia là người Việt Nam ở nước ngoài tham gia hoạt động đổi mới sáng tạo và phát triển thị trường khoa học và công nghệ của Việt Nam.

## **2. Thúc đẩy phát triển nguồn cầu của thị trường khoa học và công nghệ, nâng cao năng lực hấp thụ, làm chủ và đổi mới công nghệ của doanh nghiệp**

- Tổ chức đánh giá trình độ và năng lực công nghệ sản xuất của doanh nghiệp trong một số ngành, lĩnh vực công nghiệp sản xuất trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, làm cơ sở đề xuất giải pháp hỗ trợ đổi mới, chuyển giao công nghệ.

- Rà soát, đánh giá công nghệ, thiết bị sản xuất và công trình bảo vệ môi trường của các nhà máy thuộc các ngành, lĩnh vực sản xuất có nguy cơ ảnh hưởng tiêu cực đến môi trường làm cơ sở yêu cầu các Nhà máy cải tạo, thay thế, đầu tư đổi mới dây chuyền, thiết bị công nghệ bảo đảm quy định, chủ động kiểm soát được quá trình vận hành và bảo vệ môi trường.

- Khuyến khích doanh nghiệp đầu tư cho nghiên cứu và phát triển; hỗ trợ doanh nghiệp thành lập tổ chức khoa học và công nghệ, nâng cao năng lực hấp thụ công nghệ của doanh nghiệp.

- Thúc đẩy hợp tác doanh nghiệp - viện, trường theo hướng đặt hàng công nghệ hoặc hình thành dự án nghiên cứu, ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ.

- Hỗ trợ tổ chức, cá nhân đánh giá, định giá, thẩm định giá công nghệ; tìm kiếm, lựa chọn và tiếp nhận, thử nghiệm công nghệ; khai thác, phát triển tài sản trí tuệ. Ưu tiên sử dụng các công nghệ do các tổ chức trong tỉnh nghiên cứu, phát triển, đã được ứng dụng hiệu quả trong thực tế ở quy mô công nghiệp và được đánh giá có khả năng thương mại hóa thành công tại thị trường trong nước, khu vực và trên thế giới.

- Triển khai Kế hoạch hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

## **3. Thúc đẩy phát triển nguồn cung của thị trường khoa học và công nghệ**

- Triển khai nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh theo hướng lấy doanh nghiệp làm trung tâm, gắn với chuỗi giá trị sản phẩm, tạo giá trị gia tăng, nâng cao chất lượng và số lượng nguồn cung hàng hóa khoa học và công nghệ trên thị trường.

- Triển khai các biện pháp thúc đẩy chuyển giao công nghệ; nhập khẩu, công nghệ tiên tiến, công nghệ sạch, ưu tiên công nghệ từ các nước phát triển, có tiềm năng tác động lớn và lan tỏa, trước hết là đối với một số lĩnh vực công nghiệp/ngành hàng xuất khẩu chủ lực của tỉnh.



- Hỗ trợ thương mại hóa kết quả nghiên cứu, tài sản trí tuệ; ưu tiên hỗ trợ các kết quả nghiên cứu, tài sản trí tuệ đáp ứng nhu cầu phát triển công nghiệp phụ trợ, cơ giới hóa, chế biến sâu trong nông nghiệp, phục vụ yêu cầu phát triển vùng nông thôn, hải đảo, ven biển hải đảo, địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn.

- Khai thác cơ sở dữ liệu của Bộ Khoa học và Công nghệ về chuyên gia là người Việt Nam ở nước ngoài, chuyên gia khoa học và công nghệ nước ngoài tham gia hoạt động đổi mới sáng tạo và phát triển thị trường khoa học và công nghệ.

#### **4. Phát triển tổ chức trung gian của thị trường khoa học và công nghệ**

- Hình thành, phát triển tổ chức trung gian có vai trò đầu mối, cung cấp các dịch vụ công có tính hệ thống về thị trường khoa học và công nghệ.

- Nâng cao năng lực hoạt động tổ chức trung gian, nhất là các tổ chức trung gian thuộc tổ chức khoa học và công nghệ của tỉnh, đa ngành.

- Tham gia mạng lưới tổ chức trung gian trên cơ sở kết nối các sản phẩm giao dịch công nghệ, các tổ chức dịch vụ khoa học và công nghệ tại các viện nghiên cứu, trường đại học, doanh nghiệp và các trung tâm ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ.

#### **5. Tăng cường hoạt động xúc tiến thị trường khoa học và công nghệ**

- Đẩy mạnh tổ chức các sự kiện xúc tiến thị trường khoa học và công nghệ trong và ngoài tỉnh; quảng bá thị trường khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; lồng ghép, phối hợp với các sự kiện xúc tiến thương mại và đầu tư theo cả hai phương thức trực tuyến và trực tiếp. Phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ trong việc tổ chức các sự kiện xúc tiến thị trường khoa học và công nghệ quy mô vùng và quốc gia như: chợ công nghệ, hội chợ công nghệ, triển lãm công nghệ, điểm kết nối cung - cầu công nghệ, sự kiện kết nối cung - cầu công nghệ.

- Triển khai lồng ghép, phối hợp tổ chức sự kiện trình diễn, xúc tiến công nghệ trong khuôn khổ các sự kiện xúc tiến thương mại và đầu tư của tỉnh, quốc gia.

- Hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có công nghệ mới được tạo ra trong nước công bố, trình diễn, giới thiệu, tham gia chợ, hội chợ công nghệ trong nước, ngoài nước.

- Xây dựng và đưa vào hoạt động điểm giới thiệu và thương mại hóa sản phẩm, công nghệ, thiết bị khoa học và công nghệ, kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ tại 02 địa điểm: thành phố Bà Rịa và thành phố Vũng Tàu.

- Hoàn thiện và phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp và hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Tạo môi trường thuận lợi để thúc đẩy, phát triển doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực trọng điểm về công



nghiệp, du lịch, cảng biển, nông nghiệp công nghệ cao; phát triển doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên nền tảng công nghệ số.

#### **6. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực, truyền thông và hội nhập quốc tế về thị trường khoa học và công nghệ**

- Đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho các tổ chức trung gian và đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước về thị trường khoa học và công nghệ.

- Tăng cường công tác truyền thông nhằm nâng cao nhận thức xã hội và quảng bá thành tựu phát triển thị trường khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo. Khen thưởng, tôn vinh các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong hoạt động phát triển thị trường khoa học và công nghệ.

- Đẩy mạnh hoạt động hợp tác quốc tế về thị trường khoa học và công nghệ gắn với các sự kiện xúc tiến về thị trường khoa học và công nghệ.

#### **7. Phát triển hạ tầng của thị trường khoa học và công nghệ**

- Nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị của Sàn giao dịch công nghệ trực tuyến tỉnh để duy trì có hiệu quả Sàn giao dịch công nghệ trực tuyến và điểm kết nối cung cầu công nghệ. Mở rộng kết nối Sàn giao dịch công nghệ trực tuyến tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu với Sàn giao dịch công nghệ khu vực và quốc gia.

- Xây dựng hạ tầng và cơ sở vật chất giới thiệu sản phẩm, công nghệ và thiết bị khoa học và công nghệ của tỉnh tại thành phố Bà Rịa và thành phố Vũng Tàu.

- Hỗ trợ cơ sở vật chất, kỹ thuật cần thiết để duy trì và phát triển hoạt động của các tổ chức trung gian thị trường khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

- Thu thập, cập nhật cơ sở dữ liệu các tổ chức trung gian và chuyên gia tư vấn chuyển giao công nghệ trong nước; khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu quốc gia về thị trường khoa học và công nghệ phục vụ phát triển thị trường khoa học và công nghệ trong tỉnh.

### **III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA CHƯƠNG TRÌNH**

Chi tiết tại **Phụ lục** kèm theo Chương trình này.

### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

1. Nguồn kinh phí thực hiện các nhiệm vụ được bảo đảm từ: Ngân sách nhà nước, vốn và tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước; nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Việc quản lý, sử dụng kinh phí từ nguồn vốn ngân sách nhà nước, nguồn vốn hợp pháp khác để triển khai các nhiệm vụ tại Quyết định này thực hiện theo



quy định của Luật Ngân sách nhà nước và được bố trí vào dự toán ngân sách hàng năm của cơ quan được giao chủ trì nhiệm vụ.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Khoa học và Công nghệ**

- Chủ trì, phối hợp với Sở, Ban, Ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện Chương trình, định kỳ hằng năm tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Khoa học và Công nghệ về kết quả thực hiện Chương trình. Phối hợp với Sở Tài chính và các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí hằng năm thực hiện Chương trình để đảm bảo mục tiêu đề ra.

- Tổ chức, quản lý nhiệm vụ và tài chính thực hiện Chương trình theo quy định hiện hành. Có trách nhiệm tham mưu quy định quản lý Chương trình nếu cần thiết.

- Căn cứ tình hình phát triển kinh tế - xã hội, trình Ủy ban nhân dân tỉnh những nội dung cần cập nhật, điều chỉnh Chương trình cho phù hợp; rà soát, lồng ghép các nội dung của Chương trình với các Chương trình khoa học và công nghệ khác để tăng cường hiệu quả và hỗ trợ lẫn nhau trên cơ sở ý kiến thống nhất bằng văn bản với sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn, hỗ trợ thành lập các tổ chức trung gian thị trường khoa học và công nghệ và đào tạo chuyên gia tư vấn.

- Hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có công nghệ mới được tạo ra trong tỉnh công bố, trình diễn, giới thiệu công nghệ, tham gia chợ, hội chợ công nghệ trong tỉnh, vùng và quốc gia.

- Tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh hàng năm. Tổ chức sơ kết Chương trình vào năm 2025 và tổng kết Chương trình vào năm 2030.

- Tổng hợp, đề xuất tôn vinh khen thưởng các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong hoạt động phát triển thị trường khoa học và công nghệ.

### **2. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu, đề xuất các cấp có thẩm quyền cân đối, bố trí nguồn vốn đầu tư phát triển để triển khai, thực hiện các nội dung của Chương trình.

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị liên quan triển khai nhiệm vụ hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tiếp thu, ứng dụng và làm chủ công nghệ, lồng ghép nhiệm vụ phát triển thị trường khoa học và công nghệ



trong các chương trình, đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa triển khai trong giai đoạn năm 2022-2025 và giai đoạn 2026-2030.

### **3. Sở Tài chính**

Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí ngân sách nhà nước hàng năm thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của Chương trình đảm bảo theo đúng quy định.

### **4. Sở Công thương**

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện gắn kết, xúc tiến hoạt động của thị trường hàng hóa, dịch vụ và thị trường khoa học và công nghệ, lồng ghép nhiệm vụ phát triển thị trường khoa học và công nghệ trong các chương trình, đề án khuyến công, xúc tiến thương mại, phát triển công nghiệp địa phương triển khai trong năm, giai đoạn 2022- 2025 và 2026- 2030.

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ phổ biến tuyên truyền cho các tổ chức, doanh nghiệp thuộc cấp quản lý về nội dung của Chương trình nhằm khuyến khích các đơn vị và doanh nghiệp tham gia. Đồng thời xác định nhu cầu công nghệ của ngành, cơ quan, đơn vị, cấp quản lý tổng hợp gửi Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp nhu cầu công nghệ.

### **5. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ phổ biến tuyên truyền cho các tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã và người dân thuộc cấp quản lý về nội dung của Chương trình liên quan. Đồng thời xác định nhu cầu công nghệ của ngành, cơ quan, đơn vị, cấp quản lý tổng hợp gửi Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp nhu cầu công nghệ.

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện các nhiệm vụ KH&CN trong thẩm quyền quản lý, thuộc nội dung của Chương trình; lồng ghép nhiệm vụ phát triển thị trường KH&CN trong các chương trình, đề án khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư triển khai trong giai đoạn 2022-2030.

### **6. Ban quản lý các khu công nghiệp**

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện các nhiệm vụ KH&CN trong thẩm quyền quản lý, thuộc nội dung của Chương trình;

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ phổ biến tuyên truyền cho các tổ chức, doanh nghiệp thuộc cấp quản lý về nội dung của Chương trình, khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp tham gia Chương trình.

### **7. Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại, Du lịch tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu**

Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện các nhiệm vụ KH&CN trong thẩm quyền quản lý, thuộc nội dung của Chương trình; tuyên truyền, hỗ





trợ các doanh nghiệp và tổ chức trung gian phát triển thị trường khoa học và công nghệ tham gia hoạt động xúc tiến thương mại, xúc tiến đầu tư, sự kiện kết nối cung cầu phối hợp, lồng ghép nhiệm vụ phát triển thị trường KH&CN trong lĩnh vực xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu giai đoạn 2022-2030.

### **8. Các sở, ban, ngành, tổ chức, viện, trường, hiệp hội, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh**

- Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, xây dựng và lồng ghép các nội dung của Chương trình phát triển thị trường khoa học và công nghệ vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, hàng năm, 5 năm, 10 năm của đơn vị.

- Chủ động kết nối các doanh nghiệp trong phạm vi quản lý ngành, lĩnh vực để thu thập nhu cầu chuyển giao công nghệ, tài sản trí tuệ để cung cấp cho Sở Khoa học và Công nghệ nhằm kịp thời xây dựng các nhiệm vụ hỗ trợ.

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ trong thẩm quyền quản lý, thuộc nội dung của Chương trình.

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ phổ biến tuyên truyền cho các tổ chức, doanh nghiệp thuộc cấp quản lý về nội dung của Chương trình, khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp tham gia Chương trình.

### **9. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố**

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, xây dựng và lồng ghép các nội dung của Chương trình phát triển thị trường khoa học và công nghệ vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, hàng năm, 5 năm, 10 năm của đơn vị.

### **10. Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Bà Rịa - Vũng Tàu**

Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch hoạt động thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của xã hội và quảng bá thành tựu phát triển thị trường khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo của tỉnh.

Định kỳ hàng năm các cơ quan, đơn vị báo cáo kết quả thực hiện Chương trình gửi Sở Khoa học và Công nghệ **trước ngày 15 tháng 12** để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Trên đây là Chương trình phát triển thị trường khoa học và công nghệ tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đến năm 2030, Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các Sở, Ban, Ngành và các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện các nội dung trên. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố phản ánh về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.



**Phụ lục**  
**CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG**  
**KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU ĐẾN NĂM 2030**


*(Kèm theo Quyết định số 1961/QĐ-UBND ngày 14/7/2022 của UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu ban hành Chương trình phát triển thị trường khoa học và công nghệ tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đến năm 2030)*

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
<b>I.</b>	<b>Triển khai các văn bản của bộ, ngành, trung ương, các quy định pháp lý hỗ trợ phát triển thị trường khoa học và công nghệ</b>			
1.	Triển khai các văn bản của bộ, ngành trung ương, các quy định pháp lý về thị trường khoa học và công nghệ thúc đẩy các giao dịch hàng hóa khoa học công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	- Các Sở, Ban, Ngành; - Các Tổ chức, doanh nghiệp liên quan	Hàng năm
2.	Triển khai cơ chế, chính sách tạo động lực cạnh tranh để thúc đẩy doanh nghiệp tham gia thị trường khoa học và công nghệ; cơ chế liên thông thị trường khoa học và công nghệ với các thị trường hàng hóa, dịch vụ, tài chính và lao động; cơ chế đẩy mạnh hợp tác viện, trường - doanh nghiệp; chính sách thương mại hóa, đưa nhanh kết quả nghiên cứu, tài sản trí tuệ vào sản xuất, kinh doanh	Sở Khoa học và Công nghệ	- Các Sở, Ban, Ngành; - Các Tổ chức, doanh nghiệp liên quan	Hàng năm
3.	Triển khai chính sách thu hút và sử dụng có hiệu quả chuyên gia khoa học và công nghệ là người nước ngoài và chuyên gia là người Việt Nam ở nước ngoài tham gia hoạt động đổi mới sáng tạo và phát triển thị trường khoa học và công nghệ của Việt Nam.	Sở Khoa học và Công nghệ	- Các Sở, Ban, Ngành; - Các Tổ chức, doanh nghiệp liên quan	Hàng năm


STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
<b>II.</b>	<b>Thúc đẩy phát triển nguồn cầu của thị trường khoa học và công nghệ, nâng cao năng lực hấp thụ, làm chủ và đổi mới công nghệ của doanh nghiệp</b>			
4.	Tổ chức đánh giá trình độ và năng lực công nghệ sản xuất của doanh nghiệp trong một số ngành, lĩnh vực công nghiệp sản xuất trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, làm cơ sở đề xuất giải pháp hỗ trợ đổi mới, chuyển giao công nghệ.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Công Thương; Cục Thống kê tỉnh; Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh và các Sở, Ban, Ngành và tổ chức, doanh nghiệp liên quan.	Năm 2022-2023
5.	Rà soát, đánh giá công nghệ, thiết bị sản xuất và công trình bảo vệ môi trường của các Nhà máy thuộc các ngành, lĩnh vực sản xuất có nguy cơ ảnh hưởng tiêu cực đến môi trường làm cơ sở yêu cầu các Nhà máy cải tạo, thay thế, đầu tư đổi mới dây chuyền, thiết bị công nghệ bảo đảm quy định, chủ động kiểm soát được quá trình vận hành và bảo vệ môi trường.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Công Thương, Sở NN&PTNT và các doanh nghiệp liên quan.	Năm 2022-2025
6.	Khuyến khích doanh nghiệp đầu tư cho nghiên cứu và phát triển; hỗ trợ doanh nghiệp thành lập tổ chức khoa học và công nghệ, nâng cao năng lực hấp thụ công nghệ của doanh nghiệp.	Sở Khoa học và Công nghệ	- Các Sở, Ban, Ngành; - Các Tổ chức, doanh nghiệp liên quan	Hàng năm
7.	Thúc đẩy hợp tác doanh nghiệp - viện, trường theo hướng đặt hàng công nghệ hoặc hình thành dự án nghiên cứu, ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ.	Sở Khoa học và Công nghệ	- Các Sở, Ban, Ngành; - Các Tổ chức, doanh nghiệp liên quan	Hàng năm

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
8.	<p>Triển khai Kế hoạch hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu:</p> <p><i>Triển khai Kế hoạch hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu giai đoạn 2021 – 2025 theo Quyết định số 1313/QĐ-UBND ngày 18/5/2021 của UBND tỉnh; triển khai hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh BR-VT đến năm 2025 theo Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 04/8/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh. Trong đó, tập trung hỗ trợ, thúc đẩy phát triển nguồn cầu của thị trường khoa học và công nghệ, nâng cao năng lực hấp thụ, làm chủ và đổi mới công nghệ của doanh nghiệp.</i></p>	Sở Khoa học và Công nghệ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các Sở, Ban, Ngành liên quan;</li> <li>- Các Tổ chức, doanh nghiệp liên quan.</li> </ul>	Năm 2022- 2025
9.	<p>Hỗ trợ tổ chức, cá nhân đánh giá, định giá, thẩm định giá công nghệ; tìm kiếm, lựa chọn và tiếp nhận, thử nghiệm công nghệ; khai thác, phát triển tài sản trí tuệ. Ưu tiên sử dụng các công nghệ do các tổ chức trong tỉnh nghiên cứu, phát triển, đã được ứng dụng hiệu quả trong thực tế ở quy mô công nghiệp và được đánh giá có khả năng thương mại hóa thành công tại thị trường trong nước, trong khu vực và trên thế giới.</p>	Sở Khoa học và Công nghệ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các Sở, Ban, Ngành và các Tổ chức, doanh nghiệp liên quan.</li> <li>- Các viện, trường đại học, cao đẳng;</li> </ul>	Hàng năm
<b>III.</b>	<b>Thúc đẩy phát triển nguồn cung của thị trường khoa học và công nghệ</b>			
10.	<p>Triển khai nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh theo hướng lấy doanh nghiệp làm trung tâm, gắn với chuỗi giá trị sản phẩm, tạo giá trị gia tăng,</p>	Sở Khoa học và Công nghệ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sở Công thương;</li> <li>- Sở Nông nghiệp và Phát</li> </ul>	Hàng năm





STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
	nâng cao chất lượng và số lượng nguồn cung hàng hóa khoa học và công nghệ trên thị trường.		triển Nông thôn; - Các Sở, Ban, Ngành khác liên quan; - Viện, trường đại học, cao đẳng và tổ chức, doanh nghiệp liên quan;	
11.	Triển khai các biện pháp thúc đẩy chuyển giao công nghệ; nhập khẩu, giải mã các công nghệ cao, công nghệ tiên tiến, công nghệ sạch, ưu tiên công nghệ từ các nước phát triển, có tiềm năng tác động lớn và lan tỏa, trước hết là đối với một số lĩnh vực công nghiệp/ngành hàng xuất khẩu chủ lực của tỉnh.	Sở Khoa học và Công nghệ	- Sở Công thương; - Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn; - Sở Tài Nguyên Môi trường; - Các Sở, Ban, Ngành khác liên quan; - Viện, trường đại học, cao đẳng và tổ chức, doanh nghiệp liên quan;	Hàng năm
12.	Hỗ trợ thương mại hóa kết quả nghiên cứu, tài sản trí tuệ; ưu tiên hỗ trợ các kết quả nghiên cứu, tài sản trí tuệ đáp ứng nhu cầu phát triển công nghiệp phụ trợ, cơ giới hóa, chế biến sâu trong nông nghiệp, phục vụ yêu cầu phát triển vùng nông thôn, hải đảo, ven biển hải đảo, địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn.	Sở Khoa học và Công nghệ	- Sở Công thương; - Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn; - Sở Tài Nguyên Môi trường; - Các Sở, Ban, Ngành khác liên quan; - Viện, trường đại học, cao đẳng và tổ chức, doanh nghiệp liên quan;	Hàng năm



STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
13.	Khai thác cơ sở dữ liệu của Bộ Khoa học và Công nghệ về chuyên gia là người Việt Nam ở nước ngoài, chuyên gia khoa học và công nghệ nước ngoài tham gia hoạt động đổi mới sáng tạo và phát triển thị trường khoa học và công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	- Bộ Khoa học và Công nghệ và đơn vị thuộc Bộ; - Viện, trường đại học, cao đẳng trong tỉnh;	Năm 2022-2030
<b>IV.</b>	<b>Phát triển các tổ chức trung gian của thị trường khoa học và công nghệ</b>			
14.	Hình thành, phát triển tổ chức trung gian có vai trò đầu mối, cung cấp các dịch vụ công có tính hệ thống về thị trường khoa học và công nghệ: <i>- Hình thành ít nhất 03 tổ chức trung gian; trong đó tập trung phát triển 01 tổ chức trung gian có vai trò đầu mối.</i>	Sở Khoa học và Công nghệ	- Các Sở, Ban, ngành; - Tổ chức và doanh nghiệp có liên quan. - Viện, trường đại học, cao đẳng trong tỉnh	Năm 2022-2030
15.	Nâng cao năng lực hoạt động tổ chức trung gian nhất là các tổ chức trung gian thuộc tổ chức khoa học và công nghệ của tỉnh, đa ngành.	Sở Khoa học và Công nghệ Sở Công Thương;	- Các sở, ban, ngành; - Tổ chức và doanh nghiệp có liên quan. - Viện, trường đại học, cao đẳng trong tỉnh	Năm 2022-2030
16.	Tham gia mạng lưới tổ chức trung gian trên cơ sở kết nối các sản phẩm dịch vụ công nghệ, các tổ chức dịch vụ khoa học và công nghệ tại các viện nghiên cứu, trường đại học, doanh nghiệp và các trung tâm ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ.	Sở Khoa học và Công nghệ	- Các sở, ban, ngành; - Tổ chức và doanh nghiệp có liên quan. - Viện, trường đại học, cao đẳng trong tỉnh	Năm 2022-2030



STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
<b>V. Tăng cường hoạt động xúc tiến thị trường khoa học và công nghệ</b>				
17.	<p>Đẩy mạnh tổ chức các sự kiện xúc tiến thị trường khoa học và công nghệ trong và ngoài tỉnh; quảng bá thị trường khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; lồng ghép, phối hợp với các sự kiện xúc tiến thương mại và đầu tư theo cả hai phương thức trực tuyến và trực tiếp. Phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ trong việc tổ chức các sự kiện xúc tiến thị trường khoa học và công nghệ quy mô vùng và quốc gia như: chợ công nghệ, hội chợ công nghệ, triển lãm công nghệ, điểm kết nối cung - cầu công nghệ, sự kiện kết nối cung - cầu công nghệ.</p> <p><i>- Tổ chức sự kiện kết nối cung – cầu công nghệ hoặc chợ công nghệ thiết bị cấp vùng, quốc gia</i></p> <p><i>- Tổ chức các buổi kết nối cung – cầu của Sàn giao dịch công nghệ trực tuyến, điểm kết nối cung cầu theo định kỳ Quý, tháng.</i></p> <p><i>- Tổ chức hội thảo, báo cáo chuyên đề, giới thiệu giải pháp, công nghệ.</i></p>	Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Công Thương; Sở Kế hoạch và Đầu tư.	<ul style="list-style-type: none"><li>- Bộ Khoa học và Công nghệ, các đơn vị thuộc Bộ;</li><li>- Các sở, ban, ngành liên quan;</li><li>- UBND các huyện, thị xã, thành phố;</li><li>- Tổ chức và doanh nghiệp có liên quan.</li></ul>	Năm 2022-2030
18.	Triển khai lồng ghép, phối hợp tổ chức sự kiện trình diễn, xúc tiến công nghệ trong khuôn khổ các sự kiện xúc tiến thương mại và đầu tư của tỉnh, quốc gia	Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Công Thương; Sở Kế hoạch và Đầu tư.	<ul style="list-style-type: none"><li>- Bộ Khoa học và Công nghệ, các đơn vị thuộc Bộ;</li><li>- Các sở, ban, ngành liên quan;</li><li>- UBND các huyện, thị xã, thành phố;</li></ul>	Năm 2022-2030




STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
			- Tổ chức và doanh nghiệp có liên quan.	
19.	Hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có công nghệ mới được tạo ra trong nước, công bố, trình diễn, giới thiệu, tham gia chợ, hội chợ công nghệ trong nước, ngoài nước.	Sở Khoa học và Công nghệ;	- Bộ Khoa học và Công nghệ, các đơn vị thuộc Bộ; - Các sở, ban, ngành liên quan; - UBND các huyện, thị xã, thành phố; - Tổ chức và doanh nghiệp có liên quan.	Năm 2022-2030
20.	Xây dựng và đưa vào hoạt động điểm giới thiệu và thương mại hóa sản phẩm, công nghệ, thiết bị khoa học và công nghệ, kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ tại 02 địa điểm: thành phố Bà Rịa và thành phố Vũng Tàu.	Sở Khoa học và Công nghệ;	- Các sở, ban, ngành liên quan; - UBND các huyện, thị xã, thành phố; - Tổ chức và doanh nghiệp có liên quan.	Năm 2022-2030
21.	Hoàn thiện và phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; đẩy mạnh hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, trong đó tập trung hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực trọng điểm về công nghiệp, du lịch, cảng biển, nông nghiệp công nghệ cao; doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên nền tảng công nghệ số. <i>- Tổ chức hội thi về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.</i>	Sở Khoa học và Công nghệ	- Các sở, ban, ngành liên quan; - UBND các huyện, thị xã, thành phố; - Tổ chức và doanh nghiệp có liên quan.	Hàng năm






STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
	<i>Tổ chức hội nghị/tọa đàm giữa doanh nghiệp với các nhà khoa học nhằm tăng cường kết nối nghiên cứu khoa học và công nghệ với các tổ chức, doanh nghiệp có nhu cầu.</i>			
<b>VI.</b>	<b>Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực, truyền thông và hội nhập quốc tế về thị trường khoa học và công nghệ</b>			
22.	Đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho các tổ chức trung gian và đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước về thị trường khoa học và công nghệ: <i>Tổ chức các khóa đào tạo, tập huấn cho các cán bộ quản lý của các tổ chức trung gian, tổ chức khoa học công nghệ trong tỉnh</i>	Sở Khoa học và Công nghệ	- Các sở, ban, ngành liên quan; - Tổ chức và doanh nghiệp có liên quan	Hàng năm
23.	Tăng cường công tác truyền thông nhằm nâng cao nhận thức xã hội và quảng bá thành tựu phát triển thị trường khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo. Khen thưởng, tôn vinh các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong hoạt động phát triển thị trường khoa học và công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	- Đài Phát thanh Truyền hình tỉnh, Báo Bà Rịa – Vũng Tàu; - Các sở, ban, ngành liên quan; - Tổ chức và doanh nghiệp có liên quan	Hàng năm
24.	Đẩy mạnh hoạt động hợp tác quốc tế về thị trường khoa học và công nghệ gắn với các sự kiện xúc tiến về thị trường khoa học và công nghệ:	Sở Khoa học và Công nghệ	- Các sở, ban, ngành liên quan; - Tổ chức và doanh nghiệp có	Hàng năm



STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
	<p>Triển khai Kế hoạch số 170/KH-UBND ngày 26/10/2021 của UBND tỉnh thực hiện Đề án thúc đẩy chuyển giao, làm chủ và phát triển công nghệ từ nước ngoài vào Việt Nam trên địa bàn tỉnh BR-VT trong các ngành, lĩnh vực ưu tiên giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định 1156/QĐ-UBND ngày 08/5/2018 của UBND tỉnh ban hành Chương trình Hợp tác quốc tế về khoa học và công nghệ tỉnh BR-VT đến năm 2020, định hướng đến năm 2025.</p>		liên quan.	
<b>VII.</b>	<b>Phát triển hạ tầng của thị trường khoa học và công nghệ.</b>			
25.	<p>Nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị của sàn giao dịch công nghệ trực tuyến tỉnh để duy trì có hiệu quả sàn giao dịch công nghệ trực tuyến và điểm kết nối cung cầu công nghệ. Mở rộng kết nối Sàn giao dịch công nghệ trực tuyến tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu với Sàn giao dịch công nghệ khu vực và quốc gia.</p>	Sở Khoa học và Công nghệ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các sở, ban, ngành</li> <li>- UBND thành phố Vũng Tàu và UBND thành phố Bà Rịa.</li> <li>- Tổ chức và doanh nghiệp có liên quan.</li> </ul>	2022-2030
26.	<p>Xây dựng hạ tầng và cơ sở vật chất giới thiệu sản phẩm, công nghệ và thiết bị khoa học và công nghệ của tỉnh tại thành phố Bà Rịa và thành phố Vũng Tàu.</p>	Sở Khoa học và Công nghệ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các sở, ban, ngành</li> <li>- UBND thành phố Vũng Tàu và UBND thành phố Bà Rịa.</li> <li>- Tổ chức và doanh nghiệp có liên quan.</li> </ul>	2022-2030



STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
27.	Hỗ trợ cơ sở vật chất, kỹ thuật cần thiết để duy trì và phát triển hoạt động của các tổ chức trung gian thị trường khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.	Sở Khoa học và Công nghệ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các sở, ban, ngành</li> <li>- UBND thành phố Vũng Tàu và UBND thành phố Bà Rịa.</li> <li>- Tổ chức và doanh nghiệp có liên quan.</li> </ul>	2022-2030
28.	Thu thập, cập nhật cơ sở dữ liệu các tổ chức trung gian và chuyên gia tư vấn chuyên gia công nghệ trong nước; khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu quốc gia về thị trường khoa học và công nghệ phục vụ phát triển thị trường khoa học và công nghệ trong tỉnh.	Sở Khoa học và Công nghệ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các sở, ban, ngành</li> <li>- UBND thành phố Vũng Tàu và UBND thành phố Bà Rịa.</li> <li>- Tổ chức và doanh nghiệp có liên quan.</li> </ul>	2022-2030